TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH THỦY** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2025/QĐST- HNGĐ	*Thanh Thủy, ngày 21 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 154/2024/TLST - HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu 0x, xã H, huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Chị Phạm Thị Kim C, sinh năm 1994.

Địa chỉ: Khu 0x, xã H, huyện Thanh Thủy, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị Kim C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị Kim C xác nhận vợ chồng có hai con chung là cháu Nguyễn Ngọc A, sinh ngày 2x/4/2018 và cháu Nguyễn Phương A, sinh ngày 1x/10/2020.

Ly hôn, anh T chị C thoả thuận: Chị C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Nguyễn Ngọc A và cháu Nguyễn Phương A1, kể từ khi chấm dứt quan hệ hôn nhân cho tới khi các cháu thành niên.

Anh Tuấn không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị C không yêu cầu.

Chị C cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về tài sản chung, công nợ chung, công sức đóng góp: Anh Nguyễn Văn T và chị Phạm Thị Kim C không đề nghị Toà án giải quyết.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận anh T đã nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0003958 ngày 13 tháng 12 năm 2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Thuỷ, tỉnh Phú Thọ. Hoàn lại cho anh Nguyễn Văn T số tiền tạm ứng án phí 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Thanh Thuỷ;*
- *Chi cục THADS huyện Thanh Thuỷ;*
- *UBND xã H, huyện Thanh Thuỷ (Nơi ĐKKH);*
- *Các đương sự;*
- *Lưu: Hồ sơ; án văn*

THẨM PHÁN

Dương Thị Thanh Hoa